

Ngày	4,800 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.3%	11.6%	-4.0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	3,900 - 5,400
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	96
Số lượng CPLH (CP)	20,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	155
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.08
EPS	-1,112
P/E	-4.3

DT thuần

Q1/24

44.9

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.40 | 0.8%

YoY: ▼10.4 | -18.9%

LN trước thuế

Q1/24

-1.39

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 8.71 | 86.2%

YoY: ▲ 1.74 | 55.5%

LN sau thuế

Q1/24

-1.39

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 8.71 | 86.2%

YoY: ▲ 1.74 | 55.5%

ROA

2023

-5.1%

+/- YoY: ▼ 0.3%

DT thuần

2023

193

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 5.00 | 2.7%

LN trước thuế

2023

-24.0

tỷ VNĐ

YoY: ▼0.20 | -1.3%

LN sau thuế

2023

-24.0

tỷ VNĐ

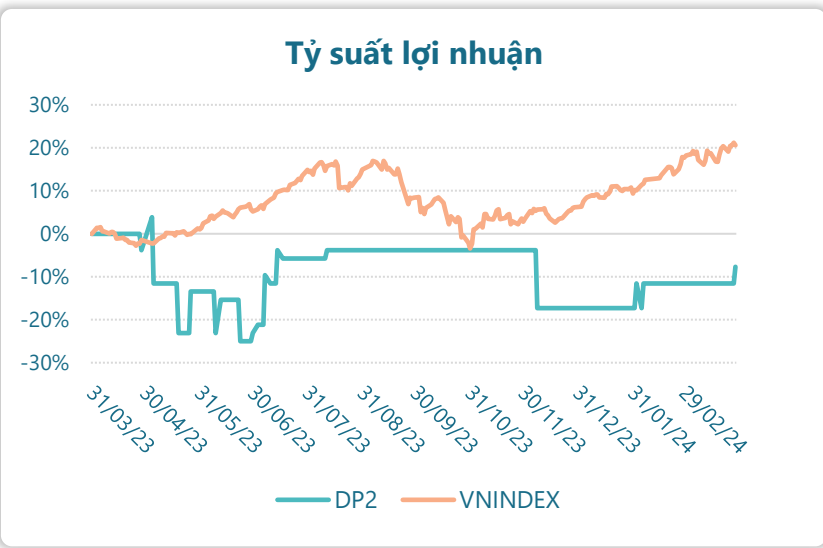
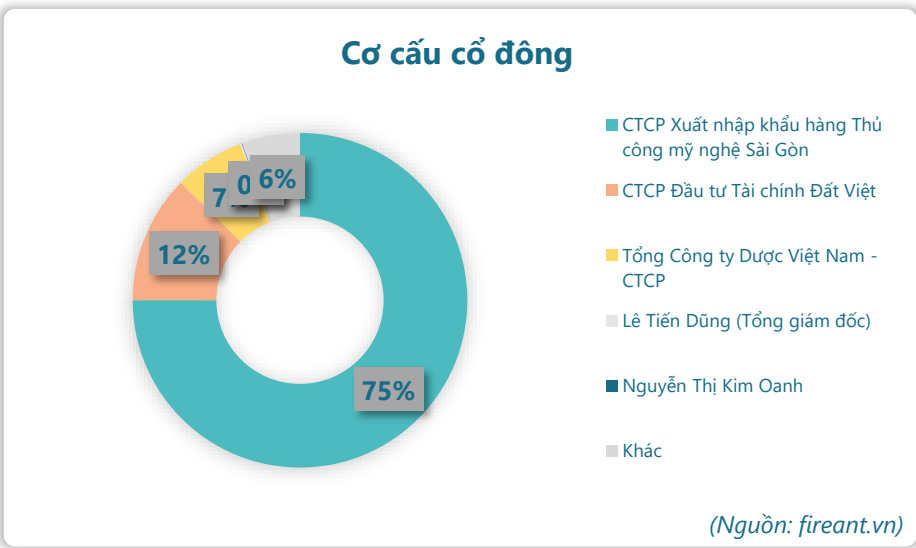
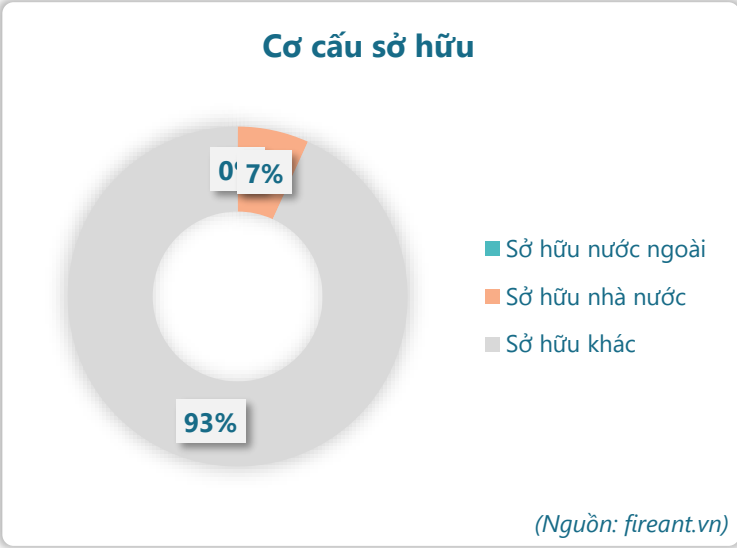
YoY: ▼0.20 | -1.3%

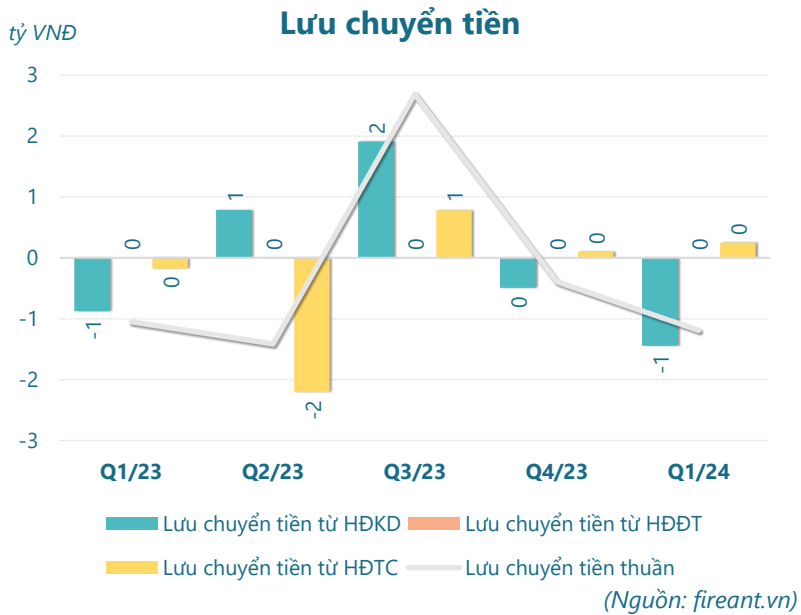
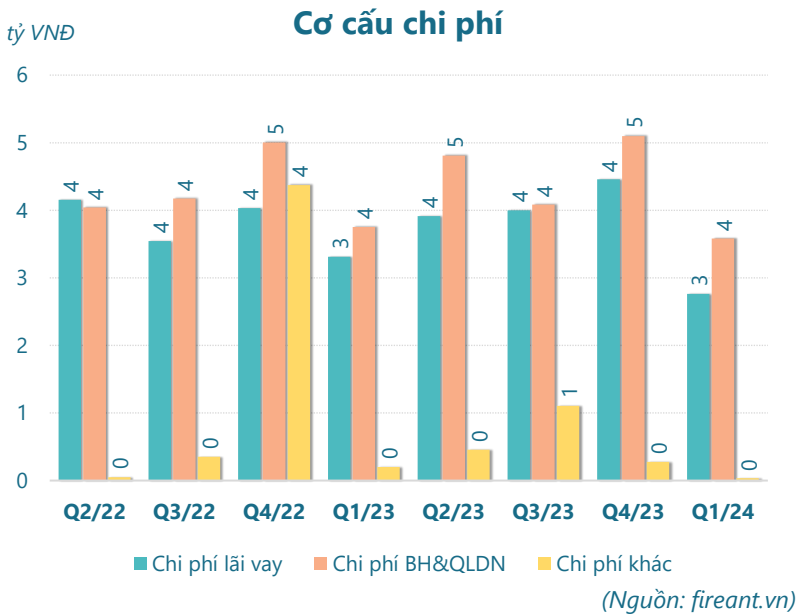
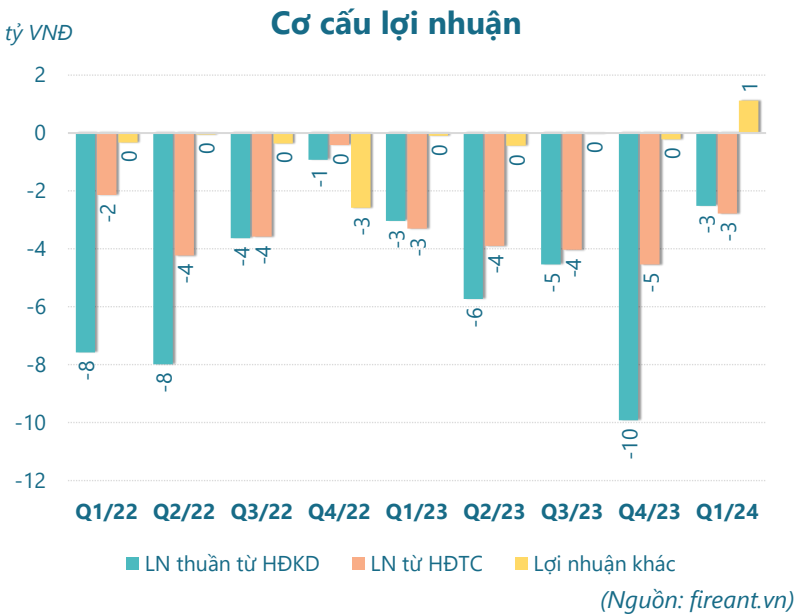
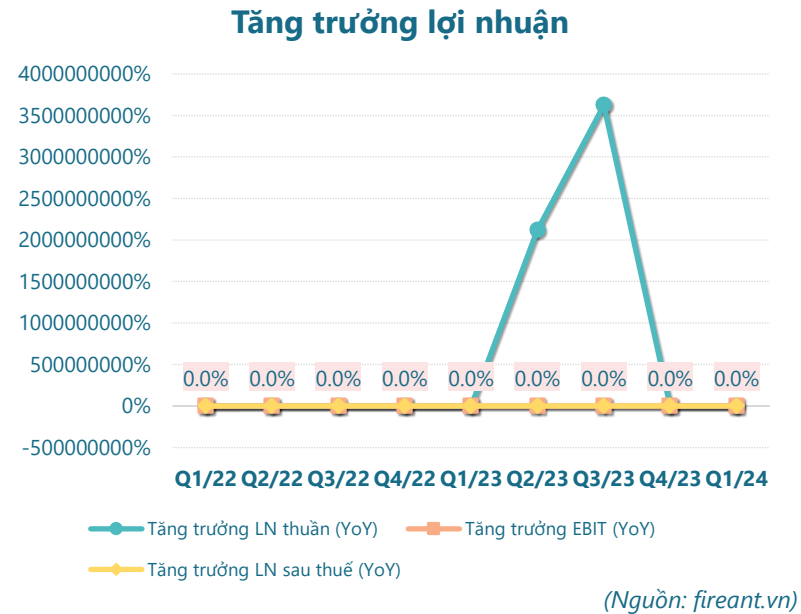
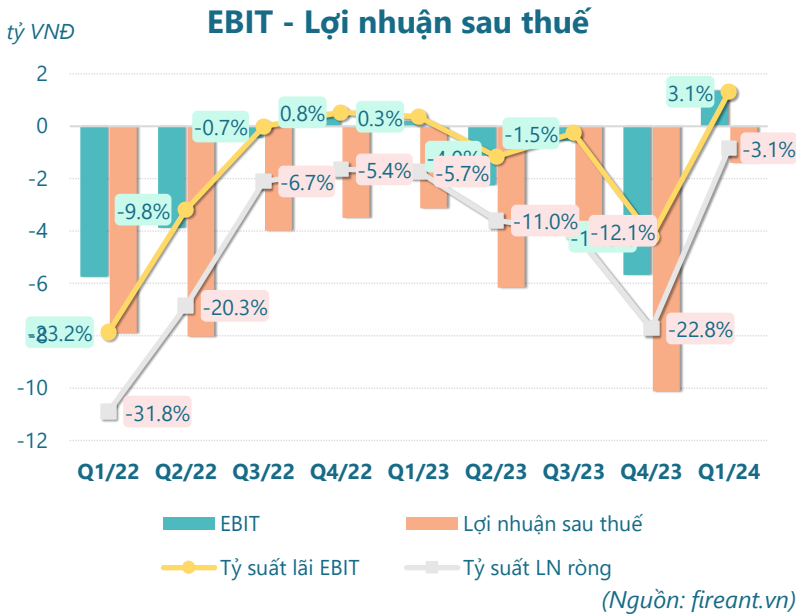
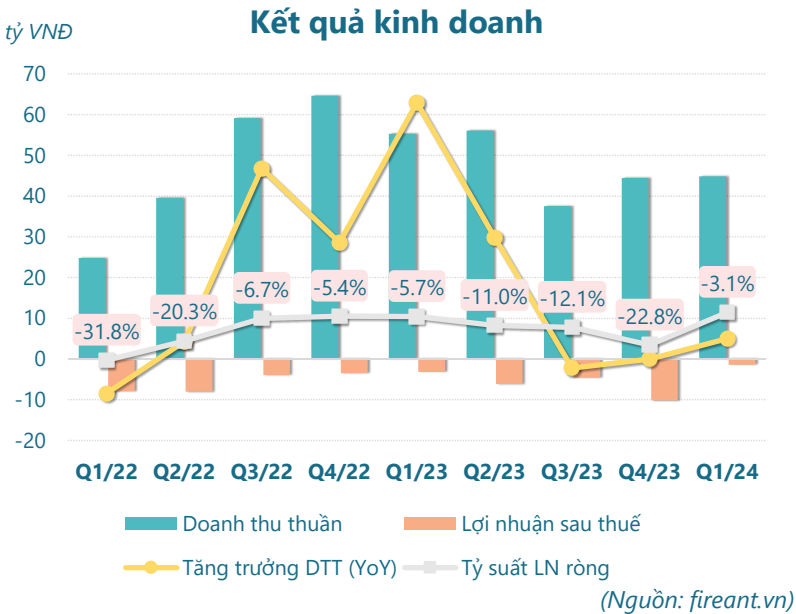
ROE

2023

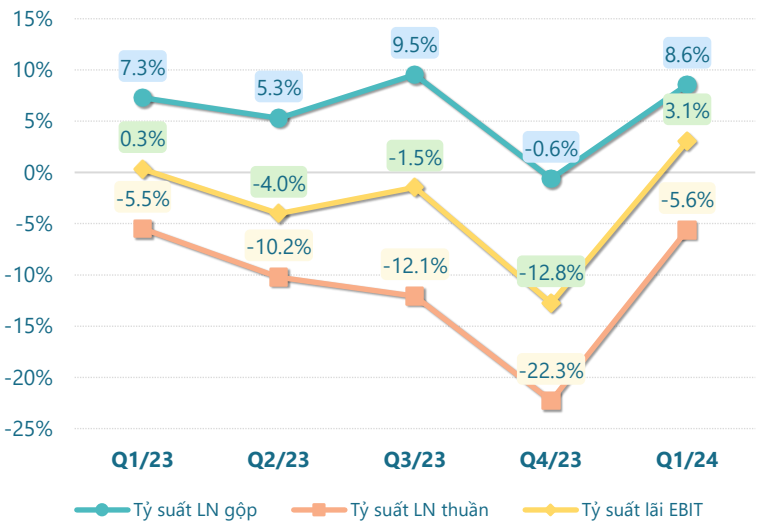
-24.4%

+/- YoY: ▼ 5.0%



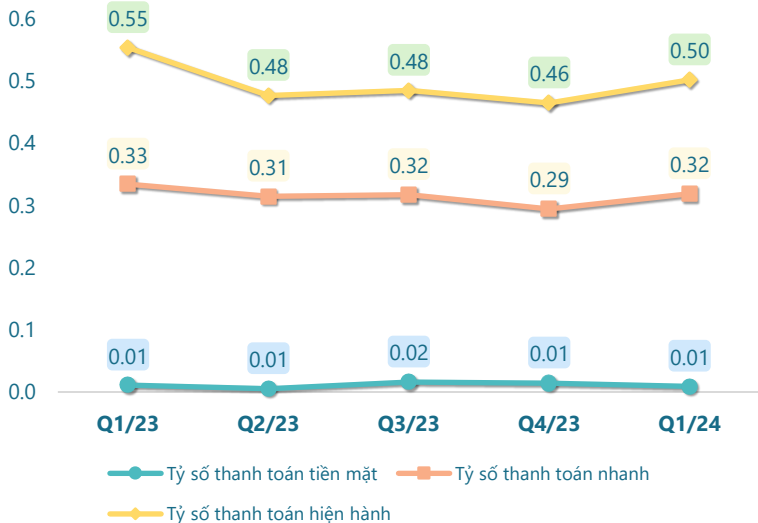


Tỷ suất lợi nhuận



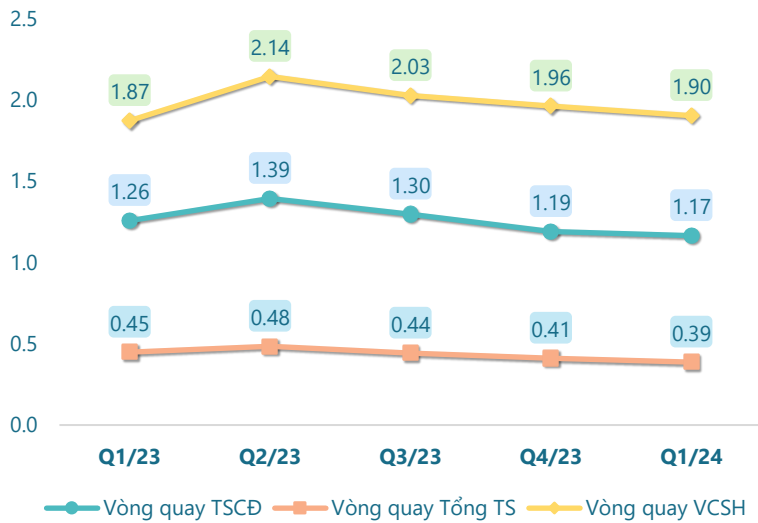
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



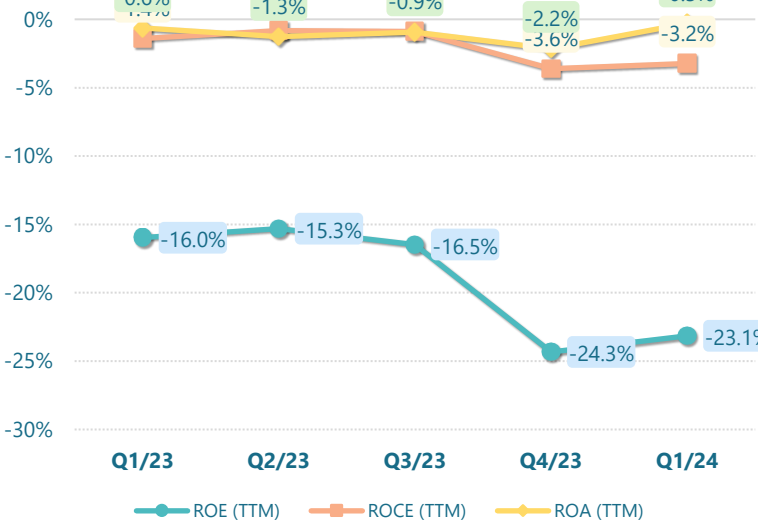
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



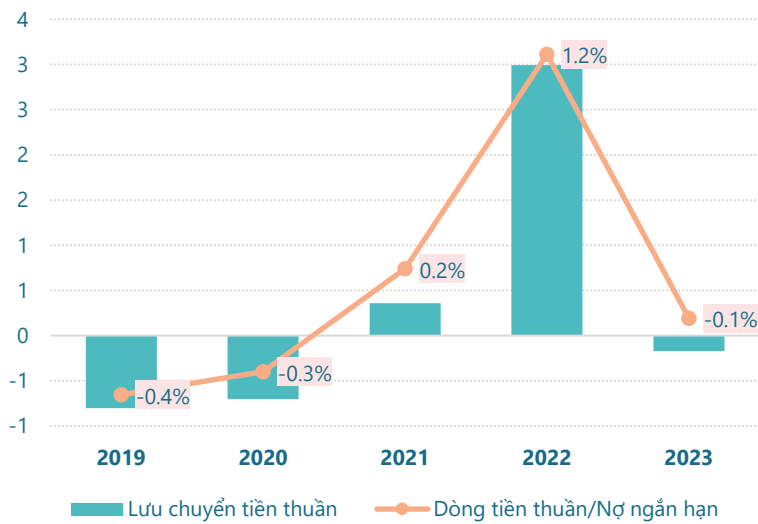
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



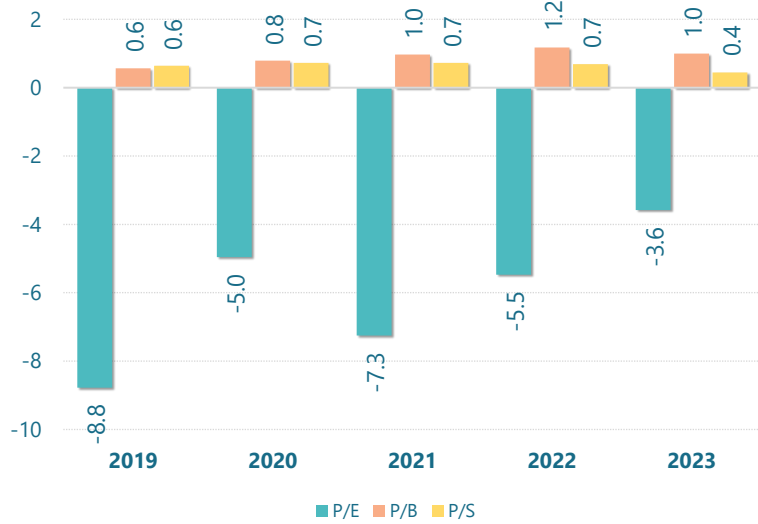
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)